

nhệm Mình Máu Thánh Chúa, để chúng con luôn luôn được hưởng nhờ hiệu quả của ơn cứu chuộc. Chúa là Thiên Chúa hằng sống hằng trị cùng Đức Chúa Cha làm một với Chúa Thánh Thần muôn đời.

TẤT CẢ: AMEN.

Cất Mình Thánh

Chúc tụng Chúa

Chúc tụng Chúa là Thiên Chúa,
Chúc tụng Danh Thánh Thiên Chúa,
Chúc tụng Chúa Giêsu Kitô, Thiên Chúa thật và người thật,
Chúc tụng Danh Thánh Chúa Giêsu,
Chúc tụng Trái Tim cực thánh Chúa Giêsu,
Chúc tụng Máu châu báu Chúa Giêsu,
Chúc tụng Chúa Giêsu Thánh Thể trên bàn thờ.
Chúc tụng Chúa Thánh Thần, Đấng Bảo Trợ.,
Chúc tụng Thánh Mẫu Maria, Mẹ Thiên Chúa,
Chúc tụng Mẹ rất thánh Vô Nhiễm Nguyên Tội,
Chúc tụng Mẹ lên Trời cao sáng,
Chúc tụng Danh Maria, Thánh Mẫu Đồng Trinh,
Chúc tụng Thánh Giuse, Bạn thanh sạch Đức Maria,
Chúc tụng Thiên Chúa nơi các Thiên Thần và các Thánh. Amen.

Ca nguyện kết thúc: “Holy God, We Praise Thy Name”
hay ca nguyện thích hợp khác

* * *

HAI TUẦN CẦU NGUYỆN CHO TỰ DO TÔN GIÁO ĐỢT II

Từ Thứ Sáu 21/06/2013 đến Thứ Năm 04/07/2014

HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC HOA KỲ

<http://www.usccb.org/issues-and-action/religious-liberty/fortnight-for-freedom/index.cfm>

Hàng ngày, người Công giáo chúng ta luôn được mời gọi sống niềm tin của mình. Qua các tổ chức từ thiện, chúng ta an ủi người bệnh, cho kẻ đói ăn, chăm nom người nghèo, và bảo vệ sự sống. Trên đường đời, tiêu chuẩn đạo đức hướng dẫn chúng ta hành xử. Chúng ta phấn đấu khắp mọi nơi để thực hiện những gì chúng ta rao giảng. . . Hãy tham gia phong trào bảo vệ quyền sống đức tin của chúng ta.

NỘI DUNG:

I. HỌC HỎI MỖI NGÀY	trang 2
II. KINH CẦU	trang 19
III. LỜI NGUYỆN TÍN HỮU	trang 21
IV. CẦU CHO TỰ DO TÔN GIÁO	trang 23
V. GIỜ THÁNH	trang 24

* * *

I. HỌC HỎI MỖI NGÀY

NGÀY 1 - 21/06/2013

Tuyên ngôn về Tự Do Tôn Giáo

Số 2 - ngày 7 tháng 12 năm 1965

(Trích Bản dịch của Giáo Hoàng Học Viện PIÓ X, VN)

Thánh Công Đồng Vaticanô tuyên bố con người có quyền tự do tôn giáo. Quyền tự do này hệ tại con người không bị chi phối vì sự cưỡng bách của cá nhân, đoàn thể xã hội, hay của bất cứ quyền bính trần gian nào khác. Với ý nghĩa đó, trong lãnh vực tôn giáo, không ai bị ép buộc hành động trái với lương tâm, cũng không ai bị ngăn cấm hành động theo lương tâm, dù cho đó là hành động riêng tư hay công khai, một mình hay cùng với người khác, trong những giới hạn chính đáng.

Thánh Công Đồng còn tuyên bố rằng tự do tôn giáo được xây dựng trên phẩm giá con người, một phẩm giá đúng như Thiên Chúa mạc khải và tự lý trí cho biết. Quyền tự do tôn giáo của con người trong cơ cấu pháp lý của xã hội phải được chấp nhận là quyền lợi dân sự.

SUY TƯ: Trong chương đầu của Tuyên Ngôn về Tự Do Tôn Giáo, các Nghị phụ Công Đồng Vatican II tuyên bố cách quả quyết rằng “con người có quyền tự do tôn giáo.” Quyền này đặt nền tảng trên phẩm giá đích thực của con người. Nhờ mạc khải, chúng ta biết rằng giá trị con người ở chỗ được dựng nên theo hình ảnh Thiên Chúa. Như Thiên Chúa, chúng ta là những thụ tạo thông minh có ý chí tự do. Nhờ đó, chúng ta nhận biết chân lý và hành xử giống như Thiên Chúa, chẳng hạn biết yêu thương, khoan dung, tha thứ, v.v. Lý do chính là chúng ta biết con người là gì, xác nhận được chúng ta có một phẩm giá đáng giá hơn mọi thụ tạo khác, không những không thể bị xúc phạm, mà cần phải được bảo đảm và nuôi dưỡng.

Con người tin rằng những gì liên quan tới Thiên Chúa đều tối quan trọng. Niềm tin tôn giáo nằm ngay ở điểm là chúng ta là ai khi liên hệ với cái đáng yêu và trọng tâm nhất. Vì vậy, Công Đồng nhấn mạnh rằng niềm tin tôn giáo của cá nhân hay

sống mọi con người từ khi kết thai cho tới lúc chết tự nhiên, đặc biệt đối với những người bị tổn thương nhất giữa chúng con: gồm các trẻ em vô sinh, người nghèo khó, người di dân, người suy yếu và người già cả. *Chúng con cầu xin Chúa*

· Chúng con cầu xin ơn hàn gắn cho những gia đình và các cặp hôn nhân đang rạn nứt hoặc đã tan vỡ. Xin Chúa đổi mới hiểu biết và sự kính trọng của họ đối với kế hoạch của Chúa dành cho hôn nhân là vĩnh viễn, trung thành và kết hợp hữu hiệu giữa một người nam và một người nữ. *Chúng con cầu xin Chúa*

· Chúng con cầu cho việc bảo vệ các quyền lương tâm và tự do tôn giáo. Xin cho mọi người có thiện chí cùng nhau chống lại những đe dọa đang gia tăng đối với các quyền căn bản này. *Chúng con cầu xin Chúa*

Chúng con cầu cho tất cả chúng con đang xum họp đây trước tôn nhan Chúa trong Bí tích cực thánh này. Xin Chúa cho chúng con được sống niềm tin của mình trong tin cậy và từ tâm, tín thác vào lòng thương xót Chúa, và làm chứng về Người để mời được người khác tìm kiếm Nhan Chúa. *Chúng con cầu xin Chúa*

CHỦ SỰ: Lạy Thiên Chúa toàn năng đầy lòng thương xót, chúng con cảm tạ Chúa về muôn ơn lành Chúa đã ban. Chúng con xin Chúa đoái nghe những lời cầu xin này nhờ danh Chúa Giêsu Kitô Con Chúa, Đấng Cứu độ chúng con. Người là Đấng hằng sống hằng trị cùng Chúa trong sự hiệp nhất với Chúa Thánh Thần đến muôn đời.

TẤT CẢ: AMEN.

Phép lành Thánh Thể: “Tantum ergo”

hay ca nguyện Thánh Thể thích hợp khác

CHỦ SỰ: Chúng ta hãy cầu nguyện. Lạy Chúa, Chúa đã để lại cho chúng con bí tích huyền diệu để kỷ niệm cuộc khổ nạn Chúa. Chúng con nài xin Chúa cho chúng con được sùng kính màu

- Các phúc thật: **Mt 5:1-12a**
- Yêu kẻ thù và cầu cho họ: **Mt 5:38-48**
- Hãy vào cửa hẹp: **Mt 7:6, 12-14**
- Niềm tin bằng hạt cải: **Mt 17:14-20**
- Bất bớ và kiên trì: **Lc 21:12-19**
- Giới răn yêu thương mới: **Ga 15:9-17**

Bài giảng hoặc suy niệm Kinh Thánh

Chủ sự nêu những điểm tâm đắc về phẩm cách không thể bị vi phạm của mỗi con người, ân sủng và ơn gọi hôn nhân là sự kết hợp giữa một người nam và một người nữ, sự quan trọng của tự do tôn giáo và chứng nhân hiển nhiên về niềm tin có liên hệ với đoạn Kinh Thánh được chọn.

Thinh lặng suy gẫm và tôn thờ
(*Có thể lần chuỗi hoặc đọc Kinh cầu*)

Cầu nguyện chung

CHỦ SỰ: Lạy Chúa là tác giả của sự sống, hôn nhân và tự do, chúng con tin tưởng nơi Người và dâng lên Người những lời cầu sau đây:

- Chúng con cầu cho Đức Thánh Cha Phanxicô, các giám mục, linh mục, và mọi tín hữu. Xin cho các ngài được ơn Chúa Thánh Thần làm cho vững mạnh trong việc công bố chân giá trị của sự sống mọi con người từ khi kết thai cho tới lúc chết tự nhiên, là ý nghĩa duy nhất của hôn nhân, và là sự quan trọng của tự do tôn giáo. *Chúng con cầu xin Chúa*
- Chúng con cầu cho những người phục vụ trong các cơ quan công cộng. Xin Chúa cho họ được khôn ngoan và can đảm giữ vững các quyền lương tâm và bảo vệ mọi người khỏi bị ép buộc vi phạm niềm tin tôn giáo và luân lý. *Chúng con cầu xin Chúa*
- Chúng con cầu cho sự tôn trọng chân phẩm giá vĩ đại của sự

các nhóm không bao giờ bị cưỡng chế nhưng phải được biểu hiện tự do, và phải được quyền lập hiến bảo vệ.

Trong thế giới tạm bợ này, chúng ta thấy những thách đố nào về tự do tôn giáo? Khi Công Đồng nói rằng tự do tôn giáo phải được tôn trọng “**trong giới hạn chính đáng**”, thì cái gì nằm ngoài “**giới hạn chính đáng**” ấy? Những gì niềm tin tôn giáo đã vi phạm nghiêm trọng đến trật tự luân lý hay luật pháp?

NGÀY 2 - 22/06/2013

Tuyên ngôn về Tự Do Tôn Giáo

Số 2 - ngày 7 tháng 12 năm 1965

(Trích Bản dịch của Giáo Hoàng Học Viện PIÖ X, VN)

Xét theo phẩm giá, mọi người, vì là những nhân vị - nghĩa là có trí khôn và ý chí tự do - nên phải chịu trách nhiệm về cá nhân mình. Vì thế, do bản tính tự nhiên thúc đẩy, cũng như do bốn phạm luân lý đòi buộc, con người phải tìm kiếm chân lý, nhất là chân lý liên quan đến tôn giáo. Họ cũng phải tin theo chân lý đã nhận biết, và hướng dẫn toàn thể đời sống mình theo những đòi hỏi của chân lý.

Tuy nhiên, con người không thể chu toàn bốn phạm đó một cách thích hợp, nếu không được hưởng dụng tự do tâm lý, đồng thời được đặc miễn đối với sức cưỡng bách bên ngoài. Vậy quyền tự do tôn giáo đặt nền tảng trên chính bản tính con người, chứ không phải trên thái độ chủ quan của con người. Vì ngay cả những người không chu toàn nhiệm vụ tìm kiếm và tuân theo chân lý, vẫn còn quyền đặc miễn này, và không ai được ngăn cản việc hành xử ấy, nếu trật tự công cộng chính đáng vẫn được bảo đảm.

SUY TƯ: Các Giáo Phụ Công Đồng lưu ý rằng chính xác là vì con người “**có lý trí và ý chí tự do**” nên họ thường tìm kiếm những gì thật tốt lành, và cũng là nghĩa vụ đạo đức phải tìm kiếm chân lý. Đây chính là trường hợp tìm kiếm chân lý tôn giáo. Hơn nữa, chân lý mà họ tin đã liên kết họ với chân lý đó. Ngay cả khi chân lý mà họ tin không thực sự là đúng đi nữa, nhưng bởi họ tin là đúng, nên họ buộc phải theo lương tâm của họ. Miên là những gì họ tin không vi phạm các quyền chính đáng của người khác, thì

họ không thể bị buộc phải từ bỏ hoặc thay đổi những điều họ tin.

Hơn nữa, Công Đồng tuyên bố rằng một khi con người muốn chu toàn nghĩa vụ tìm kiếm chân lý để sống chân lý ấy, thì họ phải được tự do tìm kiếm. Không một ai hay một quyền bính nào ép buộc được họ phải tin điều gì đó mà chính họ không được tự do đồng ý.

Tại sao Công Đồng nhấn mạnh đến nhu cầu tự do tìm kiếm chân lý tôn giáo?

NGÀY 3 - 23/06/2013

Tuyên ngôn về Tự Do Tôn Giáo

Số 3 - ngày 7 tháng 12 năm 1965

(Trích Bản dịch của Giáo Hoàng Học Viện PIÖ X, VN)

Những điều trên đây còn sáng tỏ hơn nữa đối với những ai chấp nhận khuôn mẫu tối thượng của đời sống con người là chính luật vĩnh cửu, khách quan và phổ cập của Thiên Chúa. Qua luật này, Ngài xếp đặt, hướng dẫn và điều khiển cả hoàn vũ cũng như các hướng đi của cộng đoàn nhân loại trong ý định đầy khôn ngoan và thương mến của Ngài. Ngài đã cho con người được tham dự vào lễ luật của Ngài, để con người, nhờ sự an bài yêu thương của Thiên Chúa quan phòng, ngày càng có thể nhận biết chân lý không hề đổi thay. Vì thế, mỗi người đều có bốn phận, và do đó, có quyền tìm kiếm chân lý tôn giáo, để họ dùng những phương tiện thích đáng mà phán đoán đúng đắn và chân thật theo lương tâm một cách khôn ngoan.

Tuy nhiên phải tìm kiếm chân lý theo cách thể xứng hợp với phẩm giá và bản tính xã hội của con người, tức là bằng việc tự do tìm kiếm bằng lời giảng dạy hay giáo huấn, bằng trao đổi và đối thoại. Nhờ đó, con người bày tỏ cho nhau biết chân lý mà mình tìm được hay nghĩ là mình đã tìm được, hầu giúp đỡ lẫn nhau trong việc tìm kiếm chân lý. Một khi đã tìm thấy chân lý, mỗi người phải tự mình xác nhận và vững mạnh tin theo.

SUY TƯ: Thiên Chúa là tác giả của mọi chân lý và mọi sự lành. Tất cả những điều đúng và tốt trong thế giới chúng ta và trong vũ

V. MẪU GIỜ THÁNH

CẦU CHO SỰ SỐNG, HÔN NHÂN VÀ TỰ DO

Hội Đồng Giám Mục Hoa Kỳ

[Chính ngày hay gần ngày Chúa Nhật cuối cùng mỗi tháng, mọi Nhà Thờ Chính Toà và các Giáo xứ toàn quốc hãy họp nhau cầu nguyện và cầu Thánh Thể để cầu cho việc bảo vệ sự sống, hôn nhân và tự do tôn giáo. Giờ Thánh sau đây là mẫu căn bản có những bài đọc và kinh nguyện được soạn cho dịp này. Chủ sự có thể dùng những kinh nguyện thích hợp khác]

Rước/Đặt Mình Thánh

Ca nguyện mở đầu: “O Salutaris Hostia”

hay ca nguyện Thánh thể thích hợp khác

Lời nguyện mở đầu

CHỦ SỰ: Lạy Chúa là Thiên Chúa chúng con, trong Bí tích cao cả này, chúng con kết hợp với Chúa Giêsu Kitô, Con Chúa, sinh bởi Trinh Nữ Maria, chịu đóng đinh vì phần rỗi chúng con. Xin cho chúng con, là những kẻ tuyên xưng niềm tin nơi suối tình yêu ấy, được uống no thỏa nước trường sinh ấy. Chúng con xin nhờ Chúa Kitô Chúa chúng con.

TẤT CẢ: AMEN.

Phụng vụ Lời Chúa hoặc Phụng vụ Giờ Kinh

Bài đọc gợi ý:

- Chúa dựng người nam, người nữ theo hình dạng Người:
St 1:26-28, 31a
- Hãy chọn sự sống: **Đnl 30:15-20**
- Hãy làm cho mình thành của lễ sống động: **Rm 12:1-2, 9-18**
- Chúa Kitô ban cho chúng ta tự do: **Gl 5:1, 13-18**
- Hôn nhân là dấu chỉ tình yêu Chúa Kitô với Giáo hội:
Eph 5:2a, 21-23
- Giêrusalem mới, là cô dâu mới: **Kh 21:1-7**

và ban cho chúng con quyền lợi và bổn phận
 để thờ phượng Chúa, là Thiên Chúa đích thật,
 và Con Chúa, là Đức Giêsu Kitô.
 Qua quyền năng và hoạt động của Chúa Thánh Thần,
 Chúa mời gọi chúng con
 hãy sống đức tin giữa lòng thế giới,
 hãy đem ánh sáng và chân lý cứu độ Phúc Âm
 đến mọi ngõ ngách của xã hội .
 Xin Chúa chúc lành cho chúng con
 trong cuộc chiến bảo vệ tự do tôn giáo.
 Xin ban cho chúng con sức mạnh trí tuệ và tâm hồn
 để sẵn sàng bảo vệ tự do khi nó bị đe dọa;
 Xin ban cho chúng con ơn can đảm dám lên tiếng
 nhân danh các quyền của Hội Thánh
 và tự do lương tâm của mọi người có đức tin.
 Ôi lạy Cha trên trời,
 xin ban cho tất cả con cái Cha
 đang quy tụ trong Hội Thánh
 có tiếng nói rõ ràng và hợp nhất
 trong giờ phút quyết định của lịch sử đất nước chúng con,
 có như thế, với mọi thử thách được vượt qua
 và mọi nguy hiểm được lướt thắng
 - vì con cháu chúng con và vì mọi người đến sau chúng con -
 mảnh đất vĩ đại này sẽ luôn luôn là "một Quốc gia,
 không phân chia, dưới ơn che chở của Thiên Chúa,
 với tự do và công bằng cho mọi người."
 Chúng con cầu xin
 nhờ Đức Kitô, Chúa chúng con. Amen.

(Pt Giuse Trần Văn Nhật lược dịch)

* * *

*trụ đều bắt nguồn từ nơi Thiên Chúa, là Đấng tác tạo mọi sự.
 Hơn nữa, những điều đúng và tốt về chính chúng ta là con người
 đều bắt nguồn từ nơi Thiên Chúa, mà trong Người chúng ta được
 dựng nên giống Người, theo hình ảnh Người. Vì vậy, đối với các
 Nghị Phụ Công Đồng thì mọi hiện hữu đều phù hợp với lề luật
 Thiên Chúa, là kế hoạch quan phòng của Người.*

*Vì vậy, Công Đồng nhấn mạnh rằng chân lý phải được
 “tìm kiếm theo cách thế xứng hợp với phẩm giá và bản tính xã
 hội của con người.” Có nghĩa là con người phải được tự do tìm
 kiếm chân lý. Tuy nhiên, con người không tìm chân lý như là
 những cá nhân biệt lập. Việc tìm kiếm chân lý là việc chung của
 mọi người. Mọi người chia sẻ với nhau việc tìm thấy chân lý và
 việc nhận lãnh chân lý qua người khác. Vì việc tìm kiếm chân lý
 và tìm thấy chân lý, mà việc chia sẻ chân lý là một sinh hoạt xã
 hội. Con người không phải chỉ được tự do trong việc tìm kiếm
 chân lý với hy vọng tìm được nó mà thôi, mà còn phải được tự do
 giao lưu và tranh luận với nhau chân lý mà họ tin là mình đã tìm
 thấy. Chính qua sự tự do đồng thuận mà mỗi cá nhân nắm bắt
 được chân lý.*

*Phương cách hữu hiệu để tìm kiếm, để tìm được và để
 chia sẻ chân lý là những phương cách nào? Tự do tìm kiếm, tìm
 được và chia sẻ có thể bị ức chế bằng những cách nào?*

NGÀY 4 - 24/06/2013

Tuyên ngôn về Tự Do Tôn Giáo

Số 3 - ngày 7 tháng 12 năm 1965

(Trích Bản dịch của Giáo Hoàng Học Viện PIÓ X, VN)

**Thực ra, nhờ lương tâm, con người nhận thức và hiểu biết
 những mệnh lệnh của lề luật Chúa. Họ phải trung thành tuân theo
 lương tâm ấy trong mọi hoạt động của mình hầu tiến tới Thiên Chúa
 là cùng đích. Vì vậy, không ai bị cưỡng bách hành động trái với lương
 tâm, cũng như không ai bị ngăn cấm hành động theo tiếng lương
 tâm, nhất là trong lãnh vực tôn giáo.**

**Vì việc hành đạo, tự bản chất, trước hết ở tại những hành vi
 ý chí và tự do bên trong, hướng con người thẳng tới Thiên Chúa.**

Những hành vi này không thể bị một quyền bính thuần nhân loại nào ép buộc hay ngăn cản.

Đàng khác, chính bản tính xã hội của con người đòi họ phải diễn tả những hành vi tôn giáo bên trong ra bên ngoài, thông truyền cho nhau trong lãnh vực tôn giáo, tuyên xưng đạo của mình dưới hình thức cộng đoàn. Vậy, chối bỏ quyền tự do hành đạo của con người nơi xã hội, trong trường hợp trật tự công cộng vẫn được bảo đảm, tức là nhục mạ con người và trật tự mà Thiên Chúa đã ấn định cho con người.

SUY TƯ: Chính qua lương tâm mà con người nhận thức được các đòi hỏi của Luật Chúa. Con người phải trung thực với lương tâm mình nếu họ muốn tiến triển trong hiểu biết và kết hợp với Thiên Chúa. Một lần nữa, Công Đồng tái xác định rằng không ai bị ép buộc hành động trái với lương tâm mình, hoặc bị cấm không được hành động phù hợp với lương tâm mình. Đặc biệt là trường hợp liên quan đến tín ngưỡng. Các Nghị Phụ Công Đồng lưu ý rằng điều đó không những chỉ áp dụng cho các hành vi tôn giáo có tính cách nội bộ, mà còn cho các hành vi tôn giáo chung có tính cách công cộng nữa. Con người sống tín ngưỡng trong cộng đoàn những người cùng niềm tin như vậy và cũng có quyền sống niềm tin ấy một cách công khai. Cấm đoán việc bày tỏ tín ngưỡng công khai chính đáng và thích hợp thì nghịch với trật tự Thiên Chúa đã lập ra cho con người là sinh vật có xã hội và tôn giáo.

Các Nghị Phụ Công Đồng muốn chắc chắn rằng tự do tôn giáo phải được hiểu cả về riêng tư lẫn công khai. Nó không thể bị giới hạn gồm những cử hành trong các nhà thờ. Hơn thế, vì tôn giáo, do bản chất là một hiện tượng xã hội, nên sự có mặt của nó trong văn hoá và xã hội rộng lớn hơn không thể bị cản trở hay bị cấm đoán.

Những phương cách nào làm cho tôn giáo bị suy giảm hầu như chỉ còn là riêng tư và cá nhân? Tại sao tôn giáo phải có tiếng nói nơi các quảng trường công cộng?

Thiên Chúa. *Chúng con cầu xin Chúa*

- Chúng con cầu cho những người đang đau khổ vì hôn nhân trắc trở và đổ vỡ, cách riêng con cái họ. Xin Chúa bảo đảm sự chăm sóc không ngơi của Chúa, là Cha, dành cho họ. *Chúng con cầu xin Chúa*
- Chúng con cầu cho những người đang tìm hiểu ơn gọi vào hàng linh mục, tu sĩ, hay hôn nhân. Xin Chúa dẫn dắt tâm hồn họ và tỏ ý Chúa rõ ràng cho họ. *Chúng con cầu xin Chúa*

Cầu cho tự do tôn giáo:

- Chúng con cầu cho Tổng thống, Thống đốc, nhà lập pháp, chánh án, và mọi người đang phục vụ lợi ích chung. Xin Chúa ban ơn khôn ngoan nước trời cho họ, để họ có thể giữ gìn được tự do tôn giáo và bảo toàn lương tâm mọi người. *Chúng con cầu xin Chúa*
- Chúng con cầu cho những người có niềm tin, đang đấu tranh giữ gìn tự do tôn giáo. Xin Chúa củng cố quyết tâm của họ để họ giữ vững việc làm chứng đức tin của họ. *Chúng con cầu xin Chúa*
- Chúng con cầu cho các thẩm quyền của cá nhân trong các tổ chức. Xin Chúa dẫn dắt đời nghiệp vụ của họ theo niềm tin tôn giáo của họ. *Chúng con cầu xin Chúa*

* * *

IV. CẦU CHO TỰ DO TÔN GIÁO

Lạy Thiên Chúa là Đấng Tạo Hoá,
từ bàn tay quan phòng của Chúa,
chúng con nhận được quyền sống,
quyền tự do, và quyền theo đuổi hạnh phúc.
Chúa đã quy tụ chúng con thành dân riêng của Chúa

NGÀY 5 - 25/06/2013

Tuyên ngôn về Tự Do Tôn Giáo

Số 3 - ngày 7 tháng 12 năm 1965

(Trích Bản dịch của Giáo Hoàng Học Viện PIÔ X, VN)

Hơn nữa, theo bản chất, những hành vi tôn giáo nào còn giúp con người tự ý hướng tới Thiên Chúa một cách riêng tư hay công khai, đều vượt trên phạm vi trần thế và thời gian của sự vật. Bởi vậy, quyền bính dân sự, vì mục đích riêng biệt là phục vụ công ích trần thế, nên phải nhìn nhận và nâng đỡ đời sống tôn giáo của người công dân. Nhưng nếu tự ý hướng dẫn hay ngăn cản hành vi tôn giáo, thì quyền bính này phải nói là đã vượt quá những giới hạn của mình.

SUY TƯ: Những gì các Nghị Phụ Công Đồng dạy trong đoạn văn ngắn trên rất quan trọng. Trước đây, các Nghị Phụ đã tuyên bố rằng chính quyền không được phủ nhận quyền tự do tôn giáo. Ở đây, các Ngài nêu lên những gì chính quyền phải làm một cách tích cực cho tôn giáo. Vì dân chúng, qua tín ngưỡng của họ, lèo lái đời mình hướng về Thiên Chúa, chính quyền hãy tích cực ghi nhận. Không phải chính quyền chỉ không nên ngăn cản đời sống tôn giáo mà thôi, nhưng còn phải “tỏ ra nâng đỡ” nữa. Chính vì tín ngưỡng là sự tốt lành trong văn hoá và xã hội, nên chính quyền phải khuyến khích và hỗ trợ để tôn giáo mang lại thịnh vượng chung. Điều này không có nghĩa là chính quyền phải khuyến khích một tôn giáo nào trên tôn giáo nào hoặc cố chỉ đạo tôn giáo phải tin hay làm điều gì. Thay vào đó, chính quyền kiến tạo một môi trường để cho đời sống tôn giáo phát huy hậu có ích cho mọi người. Trong việc cung ứng môi trường như thế cho tôn giáo phát triển, chính quyền đóng góp vào lợi ích cá nhân cũng như lợi ích của toàn thể xã hội.

Tôn giáo góp phần vào lợi ích của xã hội như thế nào? Tôn giáo có thể gây cản trở cho lợi ích của xã hội bằng cách nào? Các chính quyền Tây phương hiện tại nhìn tôn giáo dưới ánh sáng tích cực hay tiêu cực? Ngày nay, chính quyền có thể nuôi dưỡng hoặc hỗ trợ lợi ích của tín ngưỡng như thế nào?

· Chúng con cầu cho những người phục vụ chúng con trong cơ quan đặc cử. Xin cho họ ban bố những luật lệ và chính sách giữ gìn sự thánh thiện của sự sống con người từ khi kết thai cho tới lúc chết tự nhiên, phẩm chất của hôn nhân là vĩnh viễn, trung thành và kết hợp hữu hiệu giữa một người nam một người nữ và tự do đích thực cho mọi người. *Chúng con cầu xin Chúa*

· Chúng con cầu cho giáo xứ và đất nước chúng con. Xin Chúa cho chúng con hiểu biết luôn mãi về phẩm chất của mọi con người từ khi kết thai cho tới lúc chết tự nhiên, vẻ đẹp của kế hoạch Chúa dành cho hôn nhân, và ý nghĩa tôn giáo đích thực và đầy đủ. *Chúng con cầu xin Chúa*

Cầu cho sự sống:

· Chúng con cầu cho cha mẹ và ông bà, những người đã mất con cháu vì phá thai. Xin Chúa an ủi họ lúc đau buồn và dẫn họ tới ơn tha thứ và chữa lành trong Bí tích Hoà giải và qua Kế hoạch mục vụ Rachel của Giáo hội. *Chúng con cầu xin Chúa*

· Xin Chúa cho Năm Đức Tin này khơi dậy nơi tâm hồn mọi tín hữu một ý thức mới mẻ của sự kính phục và biết ơn về tặng phẩm sự sống con người, một quyết tâm mới mẻ nhằm bảo vệ mọi sinh linh từ khi kết thai cho tới lúc chết tự nhiên. *Chúng con cầu xin Chúa*

· Chúng con cầu cho những người mà cuộc đời đang xé bóng. Xin Chúa cho gia đình họ và những người chăm sóc họ biết trân trọng họ và coi sóc họ với lòng thương cảm dịu dàng, biết khước từ mọi cách trợ tử. *Chúng con cầu xin Chúa*

Cầu cho hôn nhân:

· Chúng con cầu cho các cặp hôn nhân. Xin Chúa cho họ tiếp tục sống ơn gọi yêu thương để nêu gương cho gia đình họ và cho thế giới tình yêu vững bền, trung thành và đầy phong phú của

NGÀY 6 - 26/06/2013

Tuyên ngôn về Tự Do Tôn Giáo

Số 4 - ngày 7 tháng 12 năm 1965

(Trích Bản dịch của Giáo Hoàng Học Viện PIÔ X, VN)

Quyền tự do hay quyền đặc miễn khỏi mọi cưỡng bách trong lãnh vực tôn giáo được nhìn nhận cho mỗi cá nhân, thì cũng phải được chấp nhận trong khi họ hành động chung với nhau vì bản tính xã hội của con người cũng như bản chất của tôn giáo đều đòi phải có những cộng đoàn tôn giáo.

Vậy, nếu không phương hại đến những đòi hỏi chính đáng của trật tự công cộng, về pháp lý các cộng đoàn này phải được tự do để hoạt động theo những quy luật riêng, công khai phụng thờ Đấng Tối Cao, giúp đỡ các tín hữu trong việc thực thi đời sống tôn giáo, nuôi dưỡng họ bằng giáo lý, phát triển các tu hội, trong đó các phần tử cộng tác với nhau để tổ chức đời sống riêng theo những nguyên tắc tôn giáo của họ.

Các cộng đoàn tôn giáo cũng có quyền đòi các cơ quan lập pháp, hành pháp dân sự không có quyền ngăn cản việc chọn lựa, đào tạo, bổ nhiệm và chuyển các viên chức riêng của mình, việc liên lạc với giáo quyền và những cộng đoàn tôn giáo ở những nơi khác trên hoàn cầu, việc thiết lập các cơ sở tôn giáo cũng như thu hoạch và quản trị những tài sản thích hợp.

SUY TƯ: Một lần nữa, Công Đồng đề cập đến tính cách công khai của tín ngưỡng. Cộng đồng tôn giáo có quyền hoạt động như một cộng đồng đức tin, vì đây chính là bản chất xã hội của con người và của chính tín ngưỡng. Do điều kiện là các quyền dân sự và tôn giáo của người khác không bị xâm phạm, mà các thể nhân tôn giáo phải có được tự do để công khai phát huy những gì họ tin. Họ phải được tự do tập hợp để thờ phượng, để giáo huấn thành viên, và để phát triển tổ chức, hầu đời sống tín ngưỡng của thành viên tiến xa hơn nữa. Truyền thống Công giáo bao gồm các chủng viện, dòng tu, trường học, hội ái hữu, hội từ thiện, các hội cầu nguyện, và các nhóm học hỏi Thánh Kinh.

Tương tự, thể nhân tôn giáo phải được tự do bổ nhiệm và đào tạo các thừa tác viên của mình. Đối với người Công giáo, thì ít nhất Giáo hội có quyền tự do bổ nhiệm giám mục và phong

tiến chính đáng nơi người lân cận, để, với những ơn lành Chúa rộng rãi ban xuống trên mọi người, mỗi người có thể được đưa tới sự trọn lành, để mọi chia rẽ được xoá bỏ, và để công bằng và chính trực được thiết lập trong xã hội loài người.

Nhờ Đức Giêsu Kitô, Con Chúa, Chúa chúng con, Đấng hằng sống và hiển trị cùng Chúa trong sự hiệp nhất với Chúa Thánh Thần, đến muôn đời. AMEN.

[Lấy trong Thánh Lễ cầu cho “Sự tiến bộ của các dân tộc,”
Thánh Lễ cầu cho các trường hợp và nhu cầu khác nhau, Số 29,
Sách Lễ Rôma, Ấn bản lần thứ ba]

* * *

III. LỜI NGUYỆN TÍN HỮU

LỜI GỌI CẦU CHO SỰ SỐNG, HÔN NHÂN GIÁ ĐÌNH VÀ TỰ DO TÔN GIÁO

Đây là một phần lời kêu gọi của các Giám mục xin cầu cho sự sống, hôn nhân, và tự do tôn giáo. Lời nguyện tín hữu trong mỗi Chúa Nhật và hàng ngày nên thêm vào những ý nguyện cầu cho sự tôn trọng sự sống của mọi con người từ khi kết thai cho tới lúc chết tự nhiên, cho sự kiên vững của hôn nhân và đời sống gia đình, và cho sự bảo quản tự do tôn giáo ở mọi cấp chính quyền, cả quê nhà lẫn nước ngoài. Những Lời nguyện tín hữu sau đây chỉ là gợi ý để dùng hay để mô phỏng. Nguồn tham khảo có thể tìm thấy ở www.usccb.org/life-marriage-liberty.

Cầu cho sự sống, hôn nhân và tự do tôn giáo:

· Chúng con cầu cho Đức Thánh Cha Phanxicô, các giám mục, linh mục, và mọi tín hữu. Xin cho các ngài được ơn Chúa Thánh Thần làm cho vững mạnh trong việc công bố chân giá trị của sự sống mọi con người từ khi kết thai cho tới lúc chết tự nhiên, là ý nghĩa duy nhất của hôn nhân, và sự quan trọng của tự do tôn giáo. *Chúng con cầu xin Chúa*

Chúa Giêsu giải thoát kẻ tù đầy...
Chúa Giêsu chống đối bạo tàn...
Chúa Giêsu khích lệ kẻ thấp hèn/chịu áp bức...
Chúa Giêsu nguồn uy quyền và sức mạnh...
Chúa Giêsu ban bố luật chân lý...
Chúa Giêsu kết hợp lệnh truyền và tình thương...
Chúa Giêsu là tự do của Chúa Thánh Thần...
Chúa Giêsu, Người Con vâng phục của Chúa Cha...

Xướng: Vì tự do để yêu thương...

Đáp : Xin ban ơn cho chúng con. (Đều đáp như vậy)

Vì tự do để tin tưởng...
Vì tự do để hy vọng...
Vì tự do để phụng thờ...
Vì tự do để phục vụ bác ái...
Vì tự do để chăm sóc người đau khổ...
Vì tự do để an ủi kẻ tật nguyền...
Vì tự do để cho kẻ đói ăn...
Vì tự do để cho kẻ không nhà trú ngụ...
Vì tự do để rao giảng Tin Mừng...
Vì tự do để bước đi trong khiết tịnh...
Vì tự do để sống hoà bình...
Vì tự do để làm theo lương tâm...
Vì tự do để giữ gìn đoàn kết
Vì tự do để tìm công lý...

Vì tự do để khước từ tội lỗi...
Vì tự do để khước từ áp bức...
Vì tự do để khước từ nói dối...
Vì tự do để khước từ cám dỗ xấu...
Vì tự do để khước từ bất công...

LỜI NGUYỆN KẾT:

Lạy Thiên Chúa là nguồn gốc của mọi dân tộc, Chúa muốn qui tụ các dân tộc thành gia đình duy nhất của Người. Chúng con xin Chúa đổ đầy lửa yêu mến Chúa vào mọi tâm hồn, và thấp lên trong các tâm hồn lòng khát khao thực hiện sự thắng

chức linh mục. Điều đó cũng có nghĩa là người Công giáo được tự do trung thành với Giáo hội của họ cũng như đối với đất nước và các nhà lãnh đạo xứ sở của họ. Các thể nhân tôn giáo cũng được tự do tự quản về tài chánh.

Có tìm thấy những ví dụ trong đời thường nơi chính quyền - liên bang, tiểu bang, hay địa phương - đã không tôn trọng các quyền hạn nêu trên không? Giữa tự do tôn giáo của cá nhân và tập thể có sự liên hệ nào?

NGÀY 7 - 27/06/2013

Tuyên ngôn về Tự Do Tôn Giáo

Số 4 - ngày 7 tháng 12 năm 1965

(Trích Bản dịch của Giáo Hoàng Học Viện PIÖ X, VN)

Các cộng đoàn tôn giáo cũng có quyền công khai giảng dạy và minh chứng đức tin của mình bằng lời nói và bằng chữ viết mà không bị cấm cản. Nhưng trong khi truyền bá và đem thực hành đức tin tôn giáo, phải luôn luôn tránh mọi hành động có tính cách ép buộc, thuyết phục bất chính hay kém ngay thẳng, nhất là đối với những người chất phác và nghèo túng. Hành động như thế là lạm dụng quyền lợi của mình và xâm phạm quyền lợi của người khác.

Ngoài ra, tự do tôn giáo còn có nghĩa là các cộng đoàn tôn giáo không bị ngăn cản trong việc tự do biểu lộ các hiệu năng riêng của giáo thuyết mình trong việc tổ chức xã hội và làm cho toàn thể sinh hoạt nhân loại được sống động. Sau hết, theo bản tính xã hội của con người, cũng như theo bản chất của tôn giáo, con người có quyền tự do hội họp hay thành lập những hiệp hội giáo dục, văn hoá, từ thiện và xã hội do cảm thức tôn giáo thúc đẩy.

SUY TƯ: Trong khi các Nghị Phụ Công Đồng nhấn mạnh rằng thể nhân tôn giáo phải được tự do rao giảng và làm chứng về niềm tin của họ, thì đồng thời các ngài nhấn mạnh rằng quyền tự do này không bao giờ được xúc phạm. Chính quyền không được phủ nhận tự do của họ khi họ cố gắng truyền bá đức tin của họ, mà ngay tôn giáo cũng không được ép buộc người khác phải tòng đạo nào, về thể chất cũng như tâm lý. Hơn nữa, phẩm giá và tự do của mỗi người phải được duy trì. Tin theo tín ngưỡng phải là một hành vi tự do, nếu không đó không phải vì tin đúng mà là vì

sợ áp lực. Quyền tuyên xưng và công bố niềm tin của riêng một người không thể vi phạm đến cùng một quyền như thế của người khác.

Như từng nói, thể nhân tôn giáo phải được tự do bày tỏ lý do tại sao niềm tin của họ đúng và tại sao niềm tin ấy có giá trị cho người khác nếu tin những điều họ tin. Họ cũng phải được tự do công bố rằng đức tin của họ góp phần như thế nào vào lợi ích của xã hội.

Có những ví dụ nào chứng tỏ các thể nhân tôn giáo hiện đang nỗ lực truyền bá niềm tin của mình, nhưng lại cản trở việc thực hiện niềm tin của người khác? Những đóng góp nào Giáo hội Công giáo đã làm cho văn hoá và xã hội?

NGÀY 8 - 28/06/2013

Tuyên ngôn về Tự Do Tôn Giáo

Số 5 - ngày 7 tháng 12 năm 1965

(Trích Bản dịch của Giáo Hoàng Học Viện PIÔ X, VN)

Mỗi gia đình với tư cách là xã hội được hưởng quyền lợi riêng biệt và tiên quyết, có quyền tự do tổ chức đời sống tôn giáo trong gia đình mình, dưới sự hướng dẫn của cha mẹ. Cha mẹ cũng có quyền ấn định việc giáo dục cho con cái theo tôn giáo mình tin tưởng.

Vì thế, quyền bính dân sự phải chấp nhận quyền tự do thực sự của cha mẹ trong việc lựa chọn trường học và những phương tiện giáo dục khác, và không có quyền vì lẽ được tự do lựa chọn mà bắt họ phải chịu đựng những gánh nặng bất công dù trực tiếp hay gián tiếp. Ngoài ra, quyền lợi của cha mẹ sẽ bị xâm phạm, nếu con cái họ bị cưỡng bách theo học những môn học không đáp ứng với niềm xác tín về tôn giáo của họ, hay bắt phải theo một lễ lối giáo dục duy nhất hoàn toàn loại bỏ việc giáo dục tôn giáo.

SUY TƯ: Các Giáo Phụ Công Đồng tuyên bố rằng gia đình phải được hưởng tự do tôn giáo. Các gia đình có quyền sống niềm tin trong gia đình mình. Hơn nữa, cha mẹ đương nhiên có quyền

II. KINH CẦU CHO TỰ DO

Dùng trong Hai tuần cầu cho Tự do

Hội Đồng Giám Mục Hoa Kỳ

Kinh cầu này có thể đọc trong nhóm do một chủ sự hướng dẫn. Chủ sự bắt đầu bằng lời dẫn nhập và xướng từng ý nguyện. Nếu đọc riêng, thì người cầu nguyện đọc tất cả.

DẪN NHẬP

Chúa Kitô đã gọi chúng ta ra khỏi bóng tối mà vào miền ánh sáng kỳ diệu. Chúng ta hãy quay về với Người trong khiêm hạ và thành khẩn cầu xin Chúa xóa bỏ mọi vết tích bóng tối trong tâm hồn chúng ta và tất cả những gì giữ chúng ta lại, không để chúng ta tiến bước trong miền đầy tràn tự do của con cái Thiên Chúa. Chúa Kitô là gương mẫu tuyệt vời về tự do nội tâm. Người giúp chúng ta thực hiện điều công chính. Chúng ta hãy quay về với Người, tin tưởng rằng chúng ta cũng có thể theo Người đến miền tràn đầy tự do tâm hồn.

Xướng: Xin Chúa thương xót chúng con.

Đáp : Xin Chúa thương xót chúng con.

Xướng: Xin Chúa Kitô thương xót chúng con.

Đáp : Xin Chúa Kitô thương xót chúng con.

Xướng: Xin Chúa thương xót chúng con.

Đáp : Xin Chúa thương xót chúng con.

Xướng: Chúa Giêsu đã chiến thắng tội lỗi và sự chết...

Đáp : Xin giải thoát chúng con. (Đều đáp như vậy)

Chúa Giêsu nguồn ánh sáng và hy vọng...

Chúa Giêsu là chân lý vẹn toàn và mẫu nhiệm...

Chúa Giêsu tìm kiếm các tâm hồn...

Chúa Giêsu chữa lành hồn xác...

Chúa Giêsu đem đến tình thương và công chính...

Chúa Giêsu khiêm nhượng trong lòng...

họ tin theo và làm cho đời sống cộng đoàn tôn giáo trở nên vô cùng hấp dẫn và gặp nhiều trở ngại.

Trong niềm hân hoan chào đón những dấu hiệu tốt đẹp của thời đại này, nhưng đồng thời cũng phải đau lòng nói lên những sự kiện đáng tiếc, Thánh Công Đồng khuyên nhủ những người Công giáo và nài xin tất cả mọi người hãy để ý xem quyền tự do tôn giáo cần thiết như thế nào, nhất là trong hoàn cảnh hiện tại của gia đình nhân loại.

Quả thực, người ta thấy rằng mọi dân tộc ngày càng hiệp nhất với nhau hơn và mọi người ngày càng liên kết với nhau chặt chẽ hơn, dù có khác biệt nhau về văn hoá và tín ngưỡng. Sau cùng, người ta cũng nhận thấy mỗi cá nhân ý thức hơn về trách nhiệm mình.

Do đó, để thiết lập và củng cố giữa nhân loại mối tương giao ôn hòa và thuận hảo, điều cần thiết là khắp nơi trên hoàn cầu, tự do tôn giáo phải được bảo vệ nhờ sự hỗ trợ hữu hiệu của luật pháp, cũng như những bổn phận và quyền lợi tối thượng của con người trong việc sống đạo giữa xã hội phải được tôn trọng.

SUY TƯ: Trong kết luận của bản Tuyên Ngôn về Tự Do Tôn Giáo, Công Đồng vui mừng vì tự do tôn giáo đã được ghi trong hiến pháp của nhiều nước, cũng như trong phát biểu quốc tế. Tuy nhiên, các Giáo Phụ Công Đồng biết rõ rằng quyền tự do tôn giáo không được bảo đảm vì dường như chỉ được nêu trên giấy tờ mà thôi. Tự do tôn giáo phải được những con người đang sống thực thi. Hơn nữa, có những chính quyền thực tế đã hành động chống lại các cộng đồng tôn giáo, đôi khi còn nhân danh tôn giáo nữa. Các Giáo Phụ Công Đồng thấy được những tình huống tồi tệ như thế, nên yêu cầu những người Công giáo và mọi người có thiện chí hãy làm gì để khắc phục bất công này.

Trên toàn thế giới, từ khi có Công Đồng Vatican II, tự do tôn giáo được cải thiện hay bị thoái hoá? Quan hệ giữa việc gia tăng nhiều dạng tôn giáo, cũng như giữa sự phát triển hợp tác nơi những người khác niềm tin, và tự do tôn giáo là gì?

* * *

hướng dẫn tôn giáo cho gia đình họ. Điều này quả là rất đúng. Họ là những người mang trách nhiệm đầu tiên phải chăm sóc và giáo dục con cái. Như thế, vì cha mẹ mang trách nhiệm ưu tiên giáo dục tôn giáo, nên họ có quyền chọn loại giáo dục tôn giáo cho con cái họ.

*Theo truyền thống Công giáo, Công Đồng Vatican tuyên bố rằng gia đình là một “**giáo hội tại gia**”, nghĩa là, gia đình là nơi đầu tiên con cái được dạy Tin Mừng, được dạy cầu nguyện và được dạy giữ các Giới răn. Các thành viên của gia đình cùng nhau phát huy đời sống yêu thương của Tin Mừng. Phù hợp với điều này, Công Đồng tuyên bố rằng cha mẹ phải được tự do chọn trường cho con theo học. Việc thực hiện quyền tự do này không thành có gây ra gánh nặng tài chánh quá mức trên gia đình. Tương tự như thế, trẻ em không buộc phải tham dự việc giảng dạy trái với tín ngưỡng của gia đình chúng. Cuối cùng, nếu chỉ có một hình thức giáo dục trong một nước, thì không có nghĩa là tất cả việc dạy tôn giáo đều bị cấm. Có chỗ để thực hiện việc dạy dỗ đó. Vì chỗ đó, Giáo hội nhiệt liệt tin chắc vào một lãnh vực xa và rộng lớn hơn: các gia đình vẫn sống niềm tin của mình và điều này kéo theo sự giáo dục tín ngưỡng cho con cái.*

Tại sao điều vừa nói lại quan trọng đối với cha mẹ và gia đình họ? Tinh cách tự do tôn giáo nêu trên ngày nay có gây nguy hại gì cho đất nước không?

NGÀY 9 - 29/06/2013

Tuyên ngôn về Tự Do Tôn Giáo

Số 6 - ngày 7 tháng 12 năm 1965

(Trích Bản dịch của Giáo Hoàng Học Viện PIÓ X, VN)

Nhiệm vụ thiết yếu của quyền bính dân sự là bảo vệ và phát huy những quyền lợi bất khả xâm phạm của con người. Do đó, quyền bính dân sự phải bảo vệ cách hữu hiệu quyền tự do tôn giáo của mọi công dân bằng những đạo luật chính đáng và phương tiện thích hợp khác, phải tạo nên những điều kiện thuận lợi giúp phát triển đời sống

tôn giáo. Nhờ đó, các công dân có thể thực sự hưởng dụng những quyền lợi và chu toàn những nhiệm vụ đối với tôn giáo, đồng thời xã hội sẽ được hưởng nhờ những lợi ích của công lý và hoà bình, phát sinh do lòng trung thành con người đối với Thiên Chúa và thánh ý Ngài.

SUY TƯ: Một lần nữa, các Nghị Phụ Công Đồng quay về với điều mà các ngài coi là vấn đề rất quan trọng: không chỉ đơn giản là chính quyền không thể từ chối hay cản trở tự do tôn giáo của công dân, mà còn tối quan trọng là, qua luật lệ, chính quyền phải là những người tích cực bảo vệ tự do tôn giáo, để không có kẻ cố chấp nào trong xã hội - tôn giáo hay trần thế - có thể phá hoại tự do tôn giáo. Trong khi một số người hiện đang xem xét việc này, thì điểm tiếp theo mà các Giáo Phụ đề cập tới cũng rất có ý nghĩa: chính quyền nên thực sự **“giúp tạo điều kiện thuận lợi cho việc nuôi dưỡng đời sống tôn giáo.”** Một khi chính quyền không kiểm soát các tôn giáo là họ đã nhận ra giá trị của họ và cũng khuếch trương phúc lợi của họ. Điều này cho phép mọi thể nhân tôn giáo và thành viên của họ thực hiện quyền tôn giáo và **“chu toàn các nghĩa vụ tôn giáo.”** Chính quyền nuôi dưỡng đời sống tôn giáo của công dân không chỉ làm lợi cho công dân mà thôi, mà, như Công Đồng tuyên bố, còn đóng góp vào lợi ích của toàn thể xã hội. Chính quyền giúp xã hội phát triển kiến thức và thực hiện được những đóng góp cho công lý và hoà bình. Công lý và hoà bình bắt nguồn từ Thiên Chúa, Đấng chỉ muốn điều tốt lành cho mọi người.

Chính quyền bảo vệ và phát huy đời sống tôn giáo của công dân như thế nào? Ngày nay, chính quyền có lưu ý đến điều này không? Trên nước Mỹ, làm sao chính quyền vừa hỗ trợ đời sống tôn giáo, vừa tôn trọng nguyên tắc tách rời giáo hội khỏi nhà nước?

NGÀY 10 - 30/06/2013

Tuyên ngôn về Tự Do Tôn Giáo

Số 6 - ngày 7 tháng 12 năm 1965

(Trích Bản dịch của Giáo Hoàng Học Viện PIÔ X, VN)

Công giáo ngoại lệ cách nào đó khi đề cập đến tự do tôn giáo. Như vậy, Công Đồng trước hết tuyên bố là ở đâu có nguyên tắc tự do tôn giáo, thì ở đó Giáo hội có thể hoàn thành sứ vụ thiêng liêng của mình một cách bình yên. Đây là mối quan hệ thân hữu giữa Giáo hội và các nhà hữu trách dân chính mà Giáo hội muốn theo đuổi và củng cố.

Trong ánh sáng này, Giáo hội cũng bênh vực tất cả các quyền tôn giáo và quyền dân sự để mọi người có thể sống **“đời sống phù hợp với lương tâm mình.”** Theo cách này, sẽ không có xung khắc giữa điều Giáo hội đòi hỏi cho chính mình và điều Giáo hội đòi hỏi cho người khác - tự do theo lương tâm mình trong những sự kiện tôn giáo. Quyền tự do tôn giáo dành cho mọi người là điều Công Đồng một lần nữa tin tưởng phải được luật pháp các Quốc gia công nhận và phê chuẩn.

Tại Hoa kỳ, quyền tự do tôn giáo được bảo vệ trong Hiến pháp, như Công Đồng mong muốn. Nhưng bảo vệ của Hiến pháp đã đủ chưa? Sự bảo vệ ấy đang lớn mạnh hay yếu đi trong xã hội chúng ta ngày nay? Ngoài luật lệ ra, có gì khác có thể làm cho tự do tôn giáo mạnh mẽ hơn hay suy yếu hơn? Người Công giáo phải làm gì để bảo vệ và thúc đẩy tự do tôn giáo ở Mỹ ngày nay? Người Công giáo trong quá khứ đã làm những gì khi tự do tôn giáo bị đe dọa?

NGÀY 14 - 04/07/2013

Tuyên ngôn về Tự Do Tôn Giáo

Số 15 - ngày 7 tháng 12 năm 1965

(Trích Bản dịch của Giáo Hoàng Học Viện PIÔ X, VN)

Hẳn nhiên phải công nhận là thời nay con người khát mong được tự do tuyên xưng tôn giáo mình một cách riêng tư cũng như công khai. Hơn nữa, họ còn muốn tự do tôn giáo phải được hầu hết các hiến pháp công bố như một dân quyền và phải được các văn kiện quốc tế long trọng chấp nhận. Tuy nhiên, có nhiều chế độ, mặc dù đã chấp nhận quyền tự do phụng tự nơi Hiến pháp, nhưng chính các cơ quan công quyền lại luôn tìm cách bắt người dân phải xa lìa tôn giáo

Chúa Cha. Đó là lý do tại sao tự do tôn giáo trong Giáo hội là “**thánh thiện**.” Trong Chúa Thánh Thần, Chúa Giêsu đã thiết lập Giáo hội để làm phương tiện truyền bá lời Chúa và sự hiện hữu của Người cho cả thế giới. Chỉ khi đó, Tin Mừng Chúa Giêsu mới lan toả cho mọi dân mọi nước. Chỉ khi Giáo hội tự do, khi đó Giáo hội mới hoàn thành đúng sứ vụ của mình. Đây là lý do tại sao Giáo hội nhiệt tình bảo vệ tự do của mình, cùng lúc thúc đẩy hài hoà, thích hợp, và những liên hệ chính đáng với các chính phủ khác khắp thế giới.

Những tình huống nào hiện đang đe dọa tự do của Giáo hội Công giáo nói riêng? Có những mối đe dọa nào từ bên ngoài, hay từ bên trong của chính Giáo hội? Trong đất nước chúng ta, Giáo hội đã phải đương đầu với những mối đe dọa nào?

NGÀY 13 - 03/07/2013

Tuyên ngôn về Tự Do Tôn Giáo

Số 13 - ngày 7 tháng 12 năm 1965

(Trích Bản dịch của Giáo Hoàng Học Viện PIÓ X, VN)

Thế nên, nơi nào thể chế tự do tôn giáo thịnh hành, nghĩa là không những được công bố bằng lời nói hay được phê chuẩn qua các đạo luật, nhưng còn được đem ra thực hành cách thành thực, thì ở đó Giáo hội mới tìm được những điều kiện vững chắc, trên nguyên tắc cũng như trong thực hành, khả dĩ bảo đảm sự độc lập cần thiết hầu chu toàn sứ mệnh của Thiên Chúa, và giáo quyền càng ngày càng tha thiết đòi hỏi phải có sự độc lập này trong xã hội.

Đồng thời, các Kitô hữu cũng như những người khác đều được hưởng quyền công dân để không bị ngăn cản hành động theo lương tâm trong đời sống của mình. Như thế, tự do của Giáo hội luôn phù hợp với tự do tôn giáo. Tự do này phải được coi là quyền lợi của mọi người và của mọi cộng đoàn, và phải được chấp nhận trong thể chế pháp lý.

SUY TƯ: Khi nhấn mạnh đến tự do tôn giáo của Giáo hội, các Nghị Phụ Công Đồng không muốn gây ấn tượng là Giáo hội

Sau hết, quyền bính dân sự phải lo liệu sao cho quyền tôn giáo được bình đẳng trên phương diện pháp lý của các công dân, là quyền liên quan đến công ích xã hội, không bao giờ bị xâm phạm dù cách công khai hay kín đáo vì những lý do tôn giáo. Cũng như phải tránh mọi sự chia rẽ giữa các công dân.

Do đó, công quyền không được phép dùng bạo lực, đe dọa hay những phương tiện khác để bắt buộc người dân phải tuyên xưng hay chối bỏ một tôn giáo nào, hoặc ngăn cản không cho họ gia nhập hay rời bỏ một cộng đoàn tôn giáo. Công quyền sẽ đi ngược với ý định của Thiên Chúa và những quyền lợi thiêng liêng của cá nhân cũng như của gia đình các dân tộc, nếu dùng bạo lực dưới bất cứ hình thức nào để tiêu diệt hay cấm đoán một tôn giáo trong toàn thể nhân loại, trong một miền hay một nhóm người nào đó.

SUY TƯ: Vì tất cả mọi người đều có phẩm giá, giá trị và hữu ích ngang nhau, nên chính quyền phải bảo đảm bình đẳng này được duy trì cả về lợi ích cá nhân lẫn lợi ích toàn thể xã hội. Đặc biệt sự bình đẳng này không được xúc phạm trên bình diện tôn giáo. Mỗi thể nhân tôn giáo và thành viên của thể nhân ấy có quyền tự do tôn giáo ngang nhau. Sự bình đẳng này đòi không được kỳ thị dựa trên tín ngưỡng của một người nào.

Bây giờ, các Nghị Phụ Công Đồng nhấn mạnh, dựa trên sự bình đẳng giữa các công dân, rằng không chính quyền nào được phép áp đặt “**cơ cấu hay loại bỏ bất kỳ tôn giáo nào**” bằng bất cứ cách nào. Áp đặt như thế là vi phạm quyền trung thực với lương tâm con người. Vì tự do lương tâm, nên chính quyền cũng không được phép khước từ quyền gia nhập hay rời bỏ một thể nhân tôn giáo của một người nào. Chính quyền không có quyền qui định một người có thể hay không thể tin điều gì.

Hẳn điều trên là đúng, nên Công Đồng mới tuyên bố rằng thật là sai lầm khi “**sức mạnh được đem áp dụng để phá hủy hay kiểm tỏa tôn giáo**.” Điều này không chỉ áp dụng đối với chính quyền, nhưng cũng áp dụng với chính các thể nhân tôn giáo nữa. Không một thể nhân tôn giáo nào được phép quấy nhiễu hoặc tìm cách loại bỏ một nhóm tôn giáo khác.

Trong thế giới đương đại của chúng ta, ở đâu bình đẳng tôn giáo bị chối bỏ hoặc kỳ thị tôn giáo được công nhận? Có trường hợp nào một tôn giáo vi phạm các thẩm quyền của những tôn giáo khác không?

NGÀY 11 - 01/07/2013

Tuyên ngôn về Tự Do Tôn Giáo

Số 7 - ngày 7 tháng 12 năm 1965

(Trích Bản dịch của Giáo Hoàng Học Viện PIÔ X, VN)

Ngoài ra, xã hội có quyền tự vệ chống lại những lạm dụng có thể nảy sinh dưới chiêu bài tự do tôn giáo. Đặc biệt, quyền bính dân sự cũng phải bảo lãnh việc tự vệ này. Tuy nhiên, quyền bính dân sự cũng không được thi hành cách độc đoán hay thiên vị một phe nào, nhưng phải dựa theo những quy tắc pháp lý, phù hợp với trật tự luân lý khách quan.

Những quy tắc ấy cần phải có, để bảo vệ hữu hiệu và dung hoà được quyền lợi của mọi công dân, bảo đảm đúng mức nền an ninh công cộng đích thực khả dĩ giúp mọi người sống chung trong công bằng chân chính, và bảo vệ được nền luân lý chung. Tất cả những điều đó tạo nên phần chính yếu của lợi ích chung và được gọi là trật tự công cộng.

Ngoài ra, tự do cần phải duy trì tập quán về sự tự do đến mức tối đa và chỉ bị hạn chế trong trường hợp khẩn thiết mà thôi.

SUY TƯ: Các Nghị Phụ Công đồng đều biết rõ rằng các giáo phái khác nhau có chủ ý sống hài hoà với nhau, nên giáo phái nào cũng chấp nhận quyền bình đẳng của cá giáo phái khác, nhưng thực tế, xung đột vẫn thường xảy ra giữa các giáo phái khác nhau. Điều đó có thể là do giáo phái này chỉ lo giữ gìn sắc thái niềm tin riêng của mình khi giao tiếp với niềm tin của các giáo phái khác. Trong khi mỗi giáo phái có quyền tuyên xưng rằng niềm tin của mình là chân thật và rằng những niềm tin khác hoặc không đầy đủ hoặc còn có những học thuyết sai sót, thì không một giáo phái nào có quyền bắt bớ hoặc tìm cách đè bẹp các giáo phái khác. Những xung khắc tương tự có thể xảy ra trong phạm vi một giáo phái, trong trường hợp này, nguyên nhân xung khắc không nằm trong niềm tin tôn giáo, nhưng do hiểu sai niềm tin đó mà gây ra những cuộc tấn công sai lầm vào các giáo phái khác.

Qua bối cảnh các cuộc xung khắc như vậy, các Giáo Phụ Công Đồng thừa nhận rằng chính quyền có trách nhiệm giữ gìn

trật tự công cộng không chỉ đứng ngoài, mà phải đưa ra những luật lệ chân chính và phải bảo vệ quyền bình đẳng của mọi giáo phái.

Những gì gây ra các cuộc xung đột tôn giáo ngày hôm nay? Chính quyền có luôn luôn đáp ứng đầy đủ những xung khắc như thế không? Cái gì phân biệt “trật tự công cộng” (giới hạn tự do tôn giáo) với chính sách thường ưu tiên cho chính quyền (chính sách nào không phải thế)?

NGÀY 12 - 02/07/2013

Tuyên ngôn về Tự Do Tôn Giáo

Số 13 - ngày 7 tháng 12 năm 1965

(Trích Bản dịch của Giáo Hoàng Học Viện PIÔ X, VN)

Trong số các điều có liên quan đến lợi ích của Giáo hội, và ngay cả đến lợi ích của xã hội trần thế, những điều cần phải được tôn trọng mọi nơi và mọi đời cũng như phải được bảo vệ khỏi mọi bất công, thì chắc chắn điều quan trọng nhất là Giáo hội phải được toàn quyền tự do hành động tương xứng với việc đem ơn cứu rỗi cho mọi người. Vì thế chính sự tự do này là linh thiêng, sự tự do mà Con Một Thiên Chúa đã trang điểm cho Giáo hội, một Giáo hội được mua chuộc bằng chính Máu Người. Sự tự do ấy là của riêng Giáo hội, cho nên những ai chống báng tự do này tức là chống lại ý định Thiên Chúa. Quyền tự do của Giáo hội là nguyên tắc căn bản cho mọi liên lạc giữa Giáo hội và chính quyền cũng như toàn thể cơ cấu dân sự.

SUY TƯ: Ở Chương I, các Giáo Phụ coi bản chất của tự do tôn giáo là quan điểm hợp lý thuộc về triết học - phẩm giá, sự bình đẳng của con người và các quyền đương nhiên về tự do tôn giáo. Ở Chương II, các ngài quay về xem xét tự do tôn giáo dưới ánh sáng của Mạc Khải Kitô giáo.

Trong bối cảnh này, các Nghị Phụ quả quyết rằng Giáo hội phải tận dụng hết mọi biện pháp tự do mà Giáo hội cần tới để chăm lo cho phân rỗi của mọi người. Chúa Giêsu đã làm người, chịu chết, và sống lại từ cõi chết để mọi người có thể đến với ơn cứu độ - để biết đầy đủ về chân lý và sự sung mãn của tình yêu